

TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC LẬP DỰ TOÁN VÀ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH QUẢN LÝ THU THUẾ TẠI CHI CỤC THUẾ THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

Trần Thị Nhung*, Nguyễn Thị Lan Anh

Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh - ĐH Thái Nguyên

TÓM TẮT

Thuế vừa là nguồn thu chủ yếu của Ngân sách nhà nước (NSNN), vừa là công cụ hiệu quả để quản lý vĩ mô nền kinh tế phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa, đồng thời tạo môi trường thuận lợi cho sản xuất kinh doanh phát triển, giải quyết nhiều vấn đề kinh tế xã hội, nhằm đảm bảo nhu cầu chi tiêu chung của Nhà nước và xã hội; đảm bảo sự công bằng trong nghĩa vụ đóng góp của người dân. Dự toán thu ngân sách là một trong những nội dung quan trọng trong công tác quản lý thu thuế, góp phần định hướng nguồn thu và xác lập nguồn thu chi tiết tại các kỳ tương lai, chính vì vậy việc tính toán chính xác dự toán thu thuế sát với thực tế là hết sức cần thiết. Bằng phương pháp điều tra thứ cấp, sơ cấp số liệu từ 123 cán bộ tại chi cục thuế TP Thái Nguyên và phân tích xử lý số liệu bài viết đã đánh giá một cách tổng thể tình hình lập và thực hiện dự toán thu NSNN tại Chi cục thuế thành phố thành phố Thái Nguyên và đề ra giải pháp cụ thể cho công tác dự toán và xây dựng kế hoạch quản lý thu thuế tại Chi cục thuế.

Từ khóa: *Ngân sách nhà nước; dự toán; kế hoạch; quản lý thu thuế; chi cục thuế TP Thái Nguyên.*

Ngày nhận bài: 02/8/2019; Ngày hoàn thiện: 30/9/2019; Ngày đăng: 30/9/2019

ADVANCED STATE BUDGET REVENUE ESTIMATION IMPLEMENT AND BUILDING TAX REVENUE MANAGEMENT PLAN AT THE THAI NGUYEN CITY TAX DEPARTMENT

Tran Thi Nhung*, Nguyen Thi Lan Anh

TNU - Economics and Business Administration

ABSTRACT

Taxes are both a major revenue source of the State Budget and an effective tool for macroeconomic management of a socialist-oriented economy. At the same time creating a favorable environment for development of production and business, solving many socio-economic issues, in order to ensure the general spending needs of the State and society; ensure fairness in the obligation to contribute of the people. The budget revenue estimation is one of the important contents in the management of tax collection, contributing to the orientation of revenue sources and the establishment of detailed revenue sources in future periods. Therefore, the accurate calculation of tax revenue estimates close to the reality is very necessary. By the primary and secondary investigations methods, surveying 123 staff at Tax Department of Thai Nguyen City and data processing analysis, the article has an overall assessment of the situation of making and implementing the State budget revenue estimates at the Tax Department of Thai Nguyen City and propose specific solutions for the estimation and development of tax collection management plan at the Tax Department.

Keywords: *State budget; estimates; plan; tax collection management; Tax Department of Thai Nguyen City.*

Received: 02/8/2019; Revised: 30/9/2019; Published: 30/9/2019

* Corresponding author. Email: nhungtt.tueba@gmail.com

1. Vai trò của công tác lập dự toán và xây dựng kế hoạch quản lý thu thuế

Quản lý thu thuế là quá trình bao gồm các bước thực hiện và xây dựng dự toán, tổ chức thực hiện, chỉ đạo và kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện so với mục tiêu đề ra, phát hiện những sai sót và gian lận để uốn nắn, chỉnh sửa trong công tác quản lý ở những kỳ tiếp theo.

Công tác lập dự toán và xây dựng kế hoạch thu là công việc khởi đầu có ý nghĩa quyết định đến toàn bộ các khâu của quy trình quản lý thu thuế.

- Dự toán thu thuế là căn cứ để xây dựng và thực hiện kế hoạch hành động cụ thể cho công tác thực hiện quản lý thu thuế.
- Dự toán thu thuế là cơ sở để cơ quan quản lý phân bổ nguồn lực nhằm thực hiện chức năng quản lý hiệu quả.
- Dự toán chính là nguyên tắc chỉ đạo cho các hoạt động và là tiêu chuẩn để kiểm soát các hoạt động quản lý thu thuế tại từng cơ quan thuế.
- Kết quả thực hiện dự toán là chiếc gương tài chính phản ánh sự lựa chọn các chính sách của các cơ quan quản lý nhà nước, phản ánh chất lượng công tác lập dự toán.

2. Đối tượng, phạm vi và phương pháp nghiên cứu

2.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu: Công tác lập dự toán

và xây dựng kế hoạch quản lý thu thuế tại chi cục thuế TP Thái Nguyên.

2.2. Phạm vi nghiên cứu

Phạm vi không gian: Chủ thể nghiên cứu: chi cục thuế TP Thái Nguyên.

Phạm vi thời gian: Thời gian thu thập số liệu thứ cấp từ năm 2016-2018; thời gian thu thập số liệu sơ cấp tháng 08/2019.

Phạm vi nội dung: Tình hình lập dự toán, xây dựng kế hoạch và công tác quản lý lập dự toán, xây dựng kế hoạch tại chi cục thuế TP Thái Nguyên.

2.3. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng tổng hợp các phương pháp thu thập thông tin (bao gồm thông tin sơ cấp và thứ cấp); tổng hợp thông tin; phân tích thông tin nhằm đánh giá tình hình lập dự toán, xây dựng kế hoạch và công tác quản lý lập dự toán, xây dựng kế hoạch tại chi cục thuế TP Thái Nguyên.

Đối với phương pháp thu thập thông tin sơ cấp nhằm đánh giá thực trạng công tác xây dựng kế hoạch thu thuế tác giả tiến hành lập phiếu điều tra gửi tới toàn bộ 123 cán bộ tại chi cục thuế TP Thái Nguyên tính đến thời điểm tháng 08/2019. Với thang đo Likert 5 lựa chọn trong bảng khảo sát. Khi đó: Giá trị khoảng cách = (Maximum – Minimum) / n = (5-1)/5 = 0,8 (Bảng 1).

Bảng 1. Bảng mô tả ý nghĩa kết quả điều tra sơ cấp

Mức điểm	Ý kiến	Trung bình khoảng cách	Mô tả ý nghĩa	
			Ý kiến đánh giá thực trạng công tác quản lý	Ý kiến đánh giá mức ảnh hưởng của các yếu tố
1	Rất không đồng ý	1,0 – 1,80	Nội dung được quản lý rất thiếu hiệu quả	Nội dung được đánh giá ở mức rất yếu
2	Không đồng ý	1,81 – 2,60	Nội dung được quản lý chưa tốt	Nội dung được đánh giá ở mức yếu
3	Bình thường	2,61 – 3,40	Nội dung được quản lý đạt ở mức vừa	Nội dung được đánh giá ở mức bình thường
4	Đồng ý	3,41 – 4,20	Nội dung được quản lý đạt ở mức tốt	Nội dung được đánh giá ở mức tốt
5	Rất đồng ý	4,21 – 5,00	Nội dung được quản lý đạt ở mức tốt hơn so với yêu cầu	Nội dung được đánh giá ở mức rất tốt

(Nguồn: Theo kết quả nghiên cứu của tác giả)

3. Thực trạng công tác lập dự toán và xây dựng kế hoạch quản lý thu thuế tại chi cục thuế thành phố Thái Nguyên

3.1. Quy trình và kết quả giao dự toán và xây dựng kế hoạch quản lý thu thuế tại chi cục thuế thành phố Thái Nguyên

Hàng năm, việc lập kế hoạch thu của ngành thuế được Quốc hội và Chính phủ giao dựa trên kết quả thu NSNN mà ngành đạt được năm trước và dự toán chi ngân sách cho năm kế hoạch cùng với một số thông tin về biến động kinh tế xã hội khác trong năm.

Dựa trên dự toán thu thuế năm kế hoạch của toàn ngành, Tổng Cục thuế sẽ giao dự toán thu pháp lệnh cho ngành thuế các địa phương cả nước trên cơ sở kết quả thu năm trước cùng một số thông tin về biến động kinh tế xã hội tại từng địa phương cụ thể.

Dựa trên dự toán được Tổng cục thuế giao, HĐND và UBND tỉnh Thái Nguyên sẽ giao nhiệm vụ phân đấu, lập kế hoạch thu thuế đối với từng sắc thuế cho từng Chi cục thuế trong tỉnh. Căn cứ vào dự toán được giao của toàn ngành thuế tỉnh Thái Nguyên và kết quả thu của chi cục thuế thành phố Thái Nguyên năm

trước, cục Thuế Thái Nguyên sẽ giao nhiệm vụ, kế hoạch thu ngân sách cho từng Chi cục trong đó có chi cục thành phố Thái Nguyên.

Dựa trên con số dự toán Cục thuế tỉnh giao, Chi cục thuế sẽ tiến hành xây dựng kế hoạch thu thuế. Kết quả xây dựng kế hoạch thu từng sắc thuế của Chi cục thuế thành phố Thái Nguyên giai đoạn 2016-2018 được thể hiện qua bảng 2.

Công tác lập kế hoạch thu thuế đã đạt được thành công là xác định được mục tiêu thu ngân sách trên địa bàn phù hợp với yêu cầu của dự toán pháp lệnh và dự toán phân đấu. Kế hoạch thu là động lực cho việc huy động các nguồn lực của cơ quan thuế nói chung và chi cục thuế thành phố Thái Nguyên nói riêng vào các hoạt động để đảm bảo thu đủ số thuế phát sinh trên địa bàn. Tuy nhiên, nhận thấy kế hoạch thu mà chi cục thuế thành phố Thái Nguyên được giao thực hiện hàng năm liên tục tăng, năm 2017 là 714,9 tỷ đồng tăng 1,71% so với năm 2016 và năm 2018 kế hoạch thu được giao của Chi cục là 825 tỷ đồng, tăng 15,4% so với năm 2017. Điều này tạo ra gánh nặng thuế đối với công tác quản lý thu thuế tại Chi cục trong thời gian qua.

Bảng 2. Kế hoạch thu thuế tại chi cục thuế thành phố Thái Nguyên

Chỉ tiêu	Năm 2016 (tỷ đồng)	Năm 2017 (tỷ đồng)	Năm 2018 (tỷ đồng)	So sánh 2017/2016		So sánh 2018/2017	
				Giá trị	%	Giá trị	%
Tổng kế hoạch thu thuế	702,90	714,90	825,00	12,00	1,71	110,10	15,40
Thuế xây dựng ngoại tỉnh	7,00	7,00	3,00	0,00	0,00	-4,00	-57,14
Thuế NQD	336,00	325,00	380,00	-11,00	-3,27	55,00	16,92
Thuế thu nhập cá nhân	42,00	62,00	88,00	20,00	47,62	26,00	41,94
Thuế SD đất NN	83,00			-83,00	-100,00		
Thuế sử dụng đất phi NN	11,00	10,00	8,70	-1,00	-9,09	-1,30	-13,00
Tiền thuê đất	29,40	75,00	92,00	45,60	155,10	17,00	22,67
Lệ phí trước bạ	145,00	175,00	187,00	30,00	20,69	12,00	6,86
Phí, lệ phí	5,00	13,00	19,00	8,00	160,00	6,00	46,15
Thu khác ngân sách	41,50	46,90	46,30	5,40	13,01	-0,60	-1,28
Thu cấp quyền khai thác khoáng sản	3,00	1,00	1,00	-2,00	-66,67	0,00	0,00

(Nguồn: Chi cục thuế thành phố Thái Nguyên)

Ngoài ra, do công tác lập kế hoạch thu thuế được thực hiện từ cấp Trung ương nên Chi cục thuế thành phố Thái Nguyên luôn phải bám sát nhiệm vụ hoàn thành các kế hoạch thu được giao. Điều này làm cho hoạt động nghiên cứu dự báo hành vi đối tượng nộp thuế diễn ra chậm chạp, chủ quan, không có sự thay đổi hoàn toàn về chất trong phân tích khoa học hành vi nhằm có những kết quả dự báo khách quan. Hơn nữa, gánh nặng thu thuế, kế hoạch thuế được giao làm cho Chi cục thuế tập trung chủ yếu vào hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát, thu nợ và cưỡng chế thuế mà ít coi trọng đến hoạt động hỗ trợ giúp đỡ và tìm hiểu đặc điểm đối tượng nộp thuế nhằm đảm bảo các quyền lợi của người nộp thuế trên địa bàn.

Như vậy, có thể thấy công tác lập kế hoạch thu thuế tại nước ta nói chung và tại Chi cục thuế thành phố Thái Nguyên nói riêng chỉ mới tập trung vào nghiên cứu các diễn biến kinh tế, phân tích các nhân tố làm tăng giảm nguồn thu đối với từng ngành, từng khoản thu, từng sắc thuế do Trung ương giao mà chưa dựa trên phân tích, đánh giá thông tin về đối tượng nộp thuế để xác định cơ sở khoa học thực tế và tiềm năng của nguồn thu; đánh giá sự tuân thủ để xác định khả năng thu; đánh giá yếu tố tác động đến sự tuân thủ của đối tượng nộp thuế trên địa bàn để xác định tổng số thu ngân sách theo kế hoạch đảm bảo phù hợp nhất với thực tiễn địa phương.

Thực hiện khảo sát về công tác lập kế hoạch quản lý thu thuế của Chi cục thuế thành phố Thái Nguyên, tác giả thu được số liệu như ở bảng 3.

Kết quả khảo sát cho thấy, công tác lập kế hoạch quản lý thu thuế tại Chi cục thuế thành phố Thái Nguyên cũng khá thành công khi được thực hiện với quy trình chặt chẽ và bám sát tình hình kinh tế địa phương. Điều này thể hiện ở hai nội dung nhận được sự đánh giá

cao từ phía người trả lời. Nội dung “Quy trình lập kế hoạch quản lý thu thuế khá chặt chẽ” có bình quân đánh giá ở mức 3,35; Nội dung “Công tác lập kế hoạch bám sát tình hình thực tế tại địa phương” nhận được sự đồng tình bình quân ở mức 3,12. Công tác lập kế hoạch góp phần đáng kể nâng cao hiệu quả công tác quản lý thu thuế, ý kiến này được đánh giá ở mức bình quân 3,32.

Bên cạnh những thành công đạt được thì vẫn còn nhiều hạn chế trong công tác lập kế hoạch quản lý thu thuế tại Chi cục thuế thành phố Thái Nguyên, cụ thể như: Việc lập kế hoạch thu thuế của Chi cục chưa vận dụng tốt kết quả phân tích tình hình hoạt động của đối tượng nộp thuế. Bình quân ý kiến chỉ đạt mức 3,00. Điều này khiến công tác lập kế hoạch quản lý thu thuế của Chi cục chưa thực sự góp phần nâng cao hiệu quả quản lý thu ngân sách nhà nước trên địa bàn (Nội dung khảo sát liên quan đạt bình quân 3,32 ở mức bình thường). Tình trạng này là do Chi cục thuế thành phố Thái Nguyên không có thẩm quyền trong việc lập kế hoạch quản lý thuế và dự toán số thuế phát sinh. Kế hoạch thu thuế hàng năm đều do Cục thuế tỉnh Thái Nguyên giao căn cứ vào chỉ đạo của Trung ương và tình hình phát triển của thành phố Thái Nguyên. Từ đây khiến công tác lập kế hoạch không bám sát đặc điểm, nhu cầu của từng đối tượng nộp thuế trên địa bàn và không phát huy hiệu quả giúp nâng cao chất lượng công tác quản lý thu thuế tại Chi cục.

Như vậy, công tác lập kế hoạch quản lý thu thuế tại Chi cục thuế thành phố Thái Nguyên vẫn tồn tại những hạn chế nhất định ảnh hưởng đến chất lượng quản lý thu thuế tại Chi cục trong thời gian qua. Từ đây gây ra những tác động tiêu cực đến kế hoạch thu chi ngân sách tại địa phương. Bảng 4 minh họa về kết quả thực hiện kế hoạch thu thuế tại chi cục thuế thành phố Thái Nguyên.

Bảng 3. Kết quả khảo sát về công tác lập kế hoạch quản lý thu thuế

Công tác xây dựng kế hoạch thu thuế	Ý kiến đánh giá					Trung bình ý kiến	Ý nghĩa
	5	4	3	2	1		
Quy trình lập kế hoạch quản lý thu thuế khá chặt chẽ	24	45	18	22	14	3,35	Công tác quản lý đạt mức bình thường
Công tác lập kế hoạch bám sát tình hình thực tế tại địa phương	15	38	30	27	13	3,12	Công tác quản lý đạt mức bình thường
Công tác lập kế hoạch vận dụng tốt kết quả phân tích tình hình hoạt động của đối tượng nộp thuế	11	32	44	18	18	3,00	Công tác quản lý đạt mức bình thường
Công tác lập kế hoạch góp phần đáng kể nâng cao hiệu quả công tác quản lý thu thuế	23	34	33	25	8	3,32	Công tác quản lý đạt mức bình thường

(Nguồn: Kết quả điều tra sơ cấp và tổng hợp tính toán của tác giả)

Bảng 4. Tình hình thực hiện kế hoạch thu thuế tại chi cục thuế thành phố Thái Nguyên năm 2018

Chỉ tiêu	Kế hoạch (tỷ đồng)	Thực hiện (tỷ đồng)	So sánh chênh lệch thực hiện/kế hoạch	
			Giá trị	%
Thuế xây dựng ngoại tỉnh	3,00	3,50	0,50	16,67
Thuế NQD	380,00	477,60	97,60	25,68
Thuế thu nhập cá nhân	88,00	141,50	53,50	60,80
Thuế sử dụng đất phi NN	8,70	11,80	3,10	35,63
Tiền thuê đất	92,00	132,70	40,70	44,24
Lệ phí trước bạ	187,00	183,20	-3,80	-2,03
Phí, lệ phí	19,00	18,80	-0,20	-1,05
Thu khác ngân sách	46,30	51,20	4,90	10,58
Thu cấp quyền khai thác khoáng sản	1,00	3,50	2,50	250,00
Tổng	825,00	1023,80	198,80	24,10

(Nguồn: Chi cục thuế thành phố Thái Nguyên và sự tổng hợp tính toán của tác giả)

Qua số liệu phân tích tại bảng 3 cho thấy, năm 2018, Chi cục Thuế thành phố Thái Nguyên được Cục thuế tỉnh giao dự toán thu NSNN là 825 tỷ đồng.

Năm 2018 thu ngân sách đạt 1023,8 tỷ đồng tăng 24,1% so với dự toán được giao. Trong đó:

+ *Thu thuế xây dựng ngoại tỉnh:*

Đây là khoản thu thuế giá trị gia tăng của các đơn vị xây dựng ngoại tỉnh xây dựng trên địa bàn thành phố Thái Nguyên.

Năm 2018, dự toán tỉnh, thành phố giao 3,0 tỷ đồng. Thực hiện đạt 3,5 tỷ đồng, bằng 116,7% so dự toán tỉnh, thành phố.

Nguyên nhân là do Chi cục Thuế đã kiên trì, quyết liệt trong công tác cưỡng chế, thu nợ thuế. Công tác thu thuế xây dựng ngoại tỉnh

đã đi vào nề nếp, cán bộ các đội thuế đã thuần thục về chuyên môn.

+ *Thu thuế ngoài quốc doanh:*

- Năm 2018, dự toán tỉnh, thành phố giao 380,0 tỷ đồng. Thực hiện đạt 477,6 tỷ đồng, bằng 125,68% so dự toán tỉnh, thành phố.

Thuế ngoài quốc doanh là nguồn thu chủ yếu của Chi cục, khi nhận được chỉ tiêu kế hoạch Chi cục đã tập trung triển khai dự toán kế hoạch giao ngay cho các phường, xã để các đơn vị chủ động thực hiện.

- Về khối hộ kinh doanh: tăng cường biện pháp quản lý diện hộ, rà soát lại các nguồn thu trên địa bàn, kiểm tra chéo các phường, xã, đánh giá khâu quản lý của các phường, xã mạnh, yếu để rút kinh nghiệm trong quản lý.

Thường xuyên rà soát doanh thu, quy mô kinh doanh của các hộ kinh doanh lớn trên địa bàn để điều chỉnh thuế kịp thời, sát với thực tế kinh doanh. Công tác điều chỉnh thuế hộ kinh doanh được triển khai thường xuyên, tập trung vào các hộ kinh doanh có doanh thu và quy mô kinh doanh tăng đột biến.

- Về khối doanh nghiệp: quản lý chặt chẽ doanh nghiệp mới thành lập, xác minh thông tin doanh nghiệp. Các doanh nghiệp có doanh thu lớn nhưng nộp thuế thấp, âm thuế kéo dài, lỗ lớn nhưng vẫn đầu tư mua tài sản giá trị lớn mới lên đấu tranh, thực hiện kiểm tra hồ sơ khai thuế tại trụ sở cơ quan thuế; phân tích lựa chọn các doanh nghiệp có dấu hiệu vi phạm để đề xuất kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế.

+ *Thuế thu nhập cá nhân:*

- Năm 2018, dự toán tỉnh, thành phố giao 88,0 tỷ đồng, thực hiện đạt 141,5 tỷ đồng, bằng 160,8% so dự toán được giao.

Khoản thu này đạt cao là do Chi cục quản lý tốt thuế thu nhập cá nhân từ các hộ kinh doanh và thuế thu nhập cá nhân từ chuyển nhượng bất động sản tăng tại các phường, xã có các dự án xây dựng khu dân cư đã hoàn thành hạ tầng cơ sở đưa vào đấu giá quyền sử dụng đất.

+ *Các khoản thu về đất:*

- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: Năm 2018, dự toán tỉnh, thành phố giao 8,7 tỷ đồng. Kết quả thực hiện đạt 11,8 tỷ đồng, bằng 135,63% so dự toán được giao.

Khoản thu này đạt cao là do Chi cục đã làm tốt công tác thu nợ và tiến hành rà soát thuế sử dụng đất phi nông nghiệp phát sinh từ các dự án khu dân cư. Tuy nhiên trong quá trình quản lý và thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp Chi cục vẫn gặp nhiều khó khăn: nhiều doanh nghiệp đã ngừng, nghỉ hoạt động kinh doanh nhưng chưa trả đất do đó vẫn phát sinh thuế dẫn đến tồn thuế; nhiều lô, thửa đất chủ đất là người địa phương khác đến mua nên không tìm được chủ đất để kê khai nộp thuế sử dụng đất phi nông nghiệp.

- Thu tiền thuê đất: Năm 2018, dự toán tỉnh giao 84,1 tỷ đồng, dự toán thành phố giao 92,0 tỷ đồng, thực hiện đạt 132,7 tỷ đồng, bằng 144,24% so dự toán được giao.

Chỉ tiêu này đạt cao so với dự toán là do Chi cục đã làm tốt công tác thu nợ thuế, kiên trì công tác cưỡng chế thuế, tranh thủ sự ủng hộ của UBND thành phố trong công tác thu nợ. Ngoài ra, Chi cục đã làm tốt công tác ghi thu, ghi chi tiền thuê đất, công tác động viên, tuyên truyền với các doanh nghiệp phải điều chỉnh giá thuê đất, và một số đơn vị nộp 1 lần tiền thuê đất nên đạt được kết quả như trên.

+ *Các khoản thu khác:*

+ Thu lệ phí trước bạ: Năm 2018, dự toán tỉnh, thành phố giao 187,0 tỷ đồng; thực hiện đạt 183,2 tỷ đồng, bằng 97,97% so dự toán tỉnh, thành phố.

- Thu phí và lệ phí: Năm 2018, dự toán tỉnh, thành phố giao 19,0 tỷ đồng. Thực hiện đạt 18,8 tỷ đồng, bằng 98,95% so dự toán tỉnh, thành phố.

- Thu ngân sách khác: Năm 2018, dự toán tỉnh, thành phố giao 46,3 tỷ đồng; thực hiện đạt 51,2 tỷ đồng, bằng 110,58% so dự toán tỉnh, thành phố.

- Thu cấp quyền khai thác khoáng sản: Năm 2018, dự toán tỉnh, thành phố giao: 1,0 tỷ đồng, thực hiện năm 2018 đạt 3,5 tỷ đồng, bằng 350% dự toán được giao.

Khoản thu này đạt cao là do thu cấp quyền khai thác khoáng sản 1 lần cho nhiều năm và do cưỡng chế thành công nợ cũ.

Như vậy, công tác lập kế hoạch thu thuế tại Chi cục thuế thành phố Thái Nguyên đã xác định được mục tiêu thu ngân sách trên địa bàn phù hợp với yêu cầu của dự toán pháp lệnh và dự toán phân đấu. Công tác này là động lực cho việc huy động các nguồn lực của chi cục thuế thành phố Thái Nguyên vào các hoạt động để đảm bảo thu đủ số thuế phát sinh trên địa bàn.

Việc lập kế hoạch thu thuế của Chi cục chưa bám sát tình hình thực tế địa phương và chưa vận dụng tốt kết quả phân tích tình hình hoạt

động của đối tượng nộp thuế. Kết quả đánh giá hai nội dung trên mới đạt ở mức bình thường. Điều này khiến công tác lập kế hoạch quản lý thu thuế của Chi cục chưa thực sự góp phần nâng cao hiệu quả quản lý thu ngân sách nhà nước trên địa bàn. Tình trạng này là do Chi cục thuế thành phố Thái Nguyên không có thẩm quyền trong việc quyết định dự toán thu thuế và dự toán số thuế phát sinh. Dự toán thu thuế hàng năm do Cục thuế tỉnh Thái Nguyên, Hội đồng dân dân và UBND giao cho Chi cục thuế căn cứ theo các yêu cầu của Trung ương và tình hình phát triển của thành phố Thái Nguyên. Từ đây vai trò công tác lập kế hoạch không được phát huy do các cấp giao dự toán thường chỉ căn cứ một phần vào số do Chi cục thuế lập, số còn lại giao theo chỉ tiêu để phân đấu, không bám sát đặc điểm, nhu cầu của từng đối tượng nộp thuế trên địa bàn và không phát huy hiệu quả giúp nâng cao chất lượng công tác quản lý thu thuế tại Chi cục thuế.

Như vậy, công tác lập kế hoạch quản lý thu thuế tại Chi cục thuế thành phố Thái Nguyên vẫn tồn tại những hạn chế nhất định ảnh hưởng đến chất lượng quản lý thu thuế tại Chi cục thời gian qua. Từ đây gây ra những tác động tiêu cực đến kế hoạch thu chi ngân sách tại địa phương. Có thể thấy, công tác lập kế hoạch thu thuế tại nước ta nói chung và tại Chi cục thuế thành phố Thái Nguyên nói riêng chỉ mới tập trung vào nghiên cứu các diễn biến kinh tế, phân tích các nhân tố làm tăng giảm nguồn thu đối với từng ngành, từng khoản thu, từng sắc thuế do Trung ương giao mà chưa dựa trên phân tích, đánh giá thông tin về đối tượng nộp thuế để xác định cơ sở khoa học thực tế và tiềm năng của nguồn thu; đánh giá sự tuân thủ để xác định khả năng thu; đánh giá yếu tố tác động đến sự tuân thủ của đối tượng nộp thuế trên địa bàn để xác định tổng số thu ngân sách theo kế hoạch đảm bảo phù hợp nhất với thực tiễn đối tượng nộp thuế.

Còn tồn tại sự mâu thuẫn trong công tác lập và giao dự toán: Chi cục thuế là đơn vị xây dựng kế hoạch căn cứ trên dự toán được giao

đồng thời là đơn vị trực tiếp thực hiện dự toán thu nội địa trên địa bàn thành phố. Việc tích hợp này sẽ dẫn tới thực trạng để giảm áp lực thực hiện nhiệm vụ thu sẽ dẫn tới khi lập dự toán sẽ cố tình lập thấp hơn, không bao quát đầy đủ nguồn thu thực tế. Các cấp giao dự toán, khi giao tăng hơn so với số đơn vị lập thường chưa đảm bảo cơ sở tính toán cụ thể, còn mang tính áp đặt theo tỉ lệ % phần đầu dẫn tới việc số giao dự toán có thể quá cao làm cho Chi cục thuế không thể hoàn thành nhiệm vụ thu.

3.2. Giải pháp hoàn thiện công tác dự toán và xây dựng kế hoạch quản lý thu thuế tại chi cục thuế thành phố Thái Nguyên

Công tác lập dự toán và xây dựng kế hoạch thu thuế tại chi cục thuế thành phố Thái Nguyên còn nhiều hạn chế đặc biệt công tác xây dựng kế hoạch thu thuế chưa bám sát tình hình đặc điểm của đối tượng nộp thuế chính vì vậy việc lập dự toán và xây dựng kế hoạch thu thuế của Cục thuế tỉnh và Chi cục thuế thành phố Thái Nguyên cần bám sát tình hình thực tế địa phương và phải vận dụng tốt kết quả phân tích tình hình hoạt động của đối tượng nộp thuế.

Bên cạnh đó, chi cục cần phải hoàn thiện hệ thống thông tin để phân tích tình hình thực hiện thu thuế qua các năm của các doanh nghiệp làm cơ sở cho công tác lập dự toán, xây dựng kế hoạch.

Ngoài ra, cán bộ thực hiện công tác lập dự toán và xây dựng kế hoạch cần được đào tạo chuyên sâu về kỹ năng phân tích dữ liệu, sử dụng phần mềm phân tích hiệu quả; chi cục thuế cần tăng cường sự phối hợp giữa chính quyền địa phương để quản lý tốt tình hình của doanh nghiệp.

Việc giao dự toán của các cấp cần thẩm định trên cơ sở số liệu do Chi cục thuế xây dựng và số liệu tự thu thập độc lập để giao dự toán phù hợp với thực tiễn. Tránh việc giao quá thấp làm giảm tinh phần đầu của đơn vị hoặc giao quá cao phi thực tế dẫn tới đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ.

4. Kết luận

Xét trên nhiều phương diện lập công tác dự toán và xây dựng kế hoạch quản lý thu thuế có vai trò cực kỳ quan trọng trong quá trình điều hành, quản lý ngân sách, đảm bảo cho các nhiệm vụ của đơn vị. Vì vậy, để phát huy được vai trò, tác dụng của dự toán NSNN nói chung và dự toán thu thuế nói riêng trong thực tiễn khi lập dự toán thu thuế phải đảm bảo những yêu cầu nhất định và phải triệt để tôn trọng những nguyên tắc đề ra, phải có phương pháp xây dựng một cách hợp lý, dựa trên những căn cứ đúng đắn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Chi cục thuế thành phố Thái Nguyên, *Báo cáo tổng kết công tác thuế năm 2016, phương hướng nhiệm vụ năm 2017*, 2017.
- [2]. Chi cục thuế thuế TP Thái Nguyên, *Báo cáo tổng kết công tác thuế năm 2017, phương hướng nhiệm vụ năm 2018*, 2018.
- [3]. Chi cục thuế thành phố Thái Nguyên, *Báo cáo tổng kết công tác thuế năm 2018, phương hướng nhiệm vụ năm 2019*, 2019.
- [4]. Chính phủ, *Nghị định 163/2016/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của luật ngân sách nhà nước*, Hà Nội, 2016.